

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 49/2018/HSST
Ngày 23/8/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TỈNH HUNG YÊN

Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Hùng và bà Lê Thị Tiến.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Cán bộ Toà án;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yến –
Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M.*

Ngày 23/8/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/HSST - QĐ ngày 03/8/2018 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm 1987, tại xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Không;

Con ông Trương Văn Th, sinh năm 1961 và bà Lê Thị V, sinh năm 1960;

Có vợ là Phạm Thị Vu, sinh năm 1991 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Tạm giữ từ ngày 30/4/2018, tạm giam từ ngày 03/5/2018; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Vu (vợ của bị cáo), sinh năm 1991; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/4/2018, lực lượng Công an huyện M phối hợp với Công an thị trấn B, huyện M tiến hành kiểm tra Trương Văn T đang điều khiển xe mô tô dừng tại km 21+ 438 Quốc Lộ 5A chiều đường Hà Nội- Hải Dương thuộc thị trấn B, huyện M. Phát hiện T tàng trữ trái phép trong người 03 gói ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại túi quần phía trước bên trái 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 01 túi nilon màu hồng, trong túi nilon có 03 gói giấy nhỏ đều chứa chất màu trắng dạng cục, bột (niêm phong ký hiệu M), 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn T và số tiền 1.260.000 đồng; kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên phải có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen, bên trong lắp 01 chiếc sim

điện thoại có số thuê bao 01629177114 và quản lý 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream, biển số 29M1- 008.04, kiểm tra trong cốp xe không có tài sản gì và 01 mũ bảo hiểm.

Ngày 30/4/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn H, xã V, huyện V, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 173/PC 54 ngày 05/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M thu của Trương Văn T, có tổng khối lượng: 0,246 gam, là ma túy, là loại Heroin, chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hoàn lại 0,166 gam Heroin, mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện M quản lý.

Quá trình điều tra, Trương Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Ngoài ra, T còn khai nhận sáng ngày 30/4/2018, T điều khiển xe mô tô nêu trên từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Văn Lâm để uống thuốc cai nghiện Methadona. Khi uống thuốc xong trên đường về đến khu vực cầu thuộc xã Đ, huyện V, T mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ 03 gói ma túy (Heroin) với giá 500.000 đồng để sử dụng. Khi mua được ma túy, T đã cất 03 gói ma túy vào trong chiếc ví rồi cho vào túi quần phía trước bên trái, sau đó điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ngã tư thị trấn B, huyện M, lúc này khoảng 12 giờ cùng ngày, T dừng xe để mua thuốc lá thì bị lực lượng Công an huyện M và Công an thị trấn B, huyện M kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng như nêu ở trên. Đồng thời T còn khai trước đó khoảng tháng 3/2017, T còn một lần nữa mua ma túy của người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ cũng ở khu vực xã Đ, huyện V và sử dụng hết nhưng không nhớ sử dụng ở đâu và thời gian cụ thể nên không có căn cứ xử lý đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy này.

Đối với người đàn ông T khai bán ma túy cho T tại khu vực thuộc xã Đ, huyện V nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã có công văn thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream biển số 29M1- 008.04, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng T. Còn chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 1.260.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong lắp 01 sim điện thoại, 01 mũ bảo hiểm là tài sản của T. Quá trình điều tra xác định các tài sản nêu trên không liên quan đến việc phạm tội nên bị can đề nghị xin lại.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT - VKSMH ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

+ Đại diện VKSND huyện M giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số

326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T 01 năm 03 tháng - 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2018;

Vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn lại 0,166g Hêrôin; Trả lại cho bị cáo Trương Văn T và chị Phạm Thị Vu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream BKS 29M1 - 008.04; Trả lại cho bị cáo T 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn T, 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 1.260.000 đồng;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như phù hợp khách quan với Biên bản kiểm tra, Biên bản niêm phong, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng là ông Nguyễn Văn T và anh Trần Văn S, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ ngày 30/4/2018, tại km 21 + 438 trên quốc lộ 5A, chiều đường Hà Nội - Hải Dương, thuộc thị trấn B, huyện M, tỉnh Hưng Yên, Trương Văn T đang cất giấu 0,246 gam ma túy, loại Hêrôin với mục đích sử dụng thì bị Công an huyện M kiểm tra phát hiện. Hành vi tàng trữ trên người Hêrôin với khối lượng nêu trên của Trương Văn T đã thoả mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do khối lượng Hêrôin bị cáo tàng trữ là dưới 05 gam, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người nghiện chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy gây suy giảm nghiêm trọng cho sức khỏe của người sử dụng, gây kiệt quệ về kinh tế cho bản thân và gia đình, ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ các chế tài nghiêm khắc của nhà nước áp dụng cho hành vi vi phạm pháp luật về ma túy. Mặc dù đang uống thuốc cai nghiện Methadone nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn lén lút mua ma túy về sử dụng, bị quần chúng nhân dân lên án mạnh mẽ. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh và tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho đến trước khi bị đưa ra xét xử, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khối lượng chất ma túy

tàng trữ không nhiều; tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo Th khản, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; vợ của bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Cho nên, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo không có nghề nghiệp, tuy có gia đình nhưng vẫn ở chung cùng bố mẹ, bản thân có thời gian dài sử dụng ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Vật chứng: Phong bì niêm phong hoàn lại 0,166 gam Hêrôin là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, cho tiêu hủy;

Số tiền 1.260.000 đồng, ví giả da, Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn T, điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong lắp 01 sim điện thoại, mũ bảo hiểm là tài sản của bị cáo; xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream BKS 29M1 - 008.04 là tài sản thuộc sở hữu chung của bị cáo và vợ là chị Vu, đều không liên quan tới hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo T, riêng chiếc xe mô tô thì trả lại cho bị cáo và chị Vu.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;
2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2018;

4. Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại 0,166 gam Hêrôin;

+ Trả lại cho bị cáo Trương Văn T và chị Phạm Thị Vu (vợ của bị cáo), sinh năm 1991; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream BKS 29M1 - 008.04; Trả lại cho bị cáo Trương Văn T 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ máy màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Văn T, 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 1.260.000 (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng đang có trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M;

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ - VKSMH ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và Biên bản giao

nhận vật chứng ngày 26/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M với Chi cục Thi hành án dân sự huyện M).

5. Án phí:

Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

6. Án xử công khai sơ thẩm, đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Các đương sự:
Lưu VP;
Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Trọng